M.S.D.A.

CÔNG TY CÓ PHẢN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: O1/BC-HĐQT

Nam Định, ngày 12 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2023)

- Tên công ty:

Công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định

- Địa chỉ trụ sở chính:

Số 89, Phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố

Nam Định, Tinh Nam Định

- Điện thoại:

02283 849 402

- Website:

www.congtrinhdothinamdinh.com.vn

- Vốn điều lệ:

18.416.170.000 đồng (bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm mười

sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Mã chứng khoán:

UMC

- Sàn giao dịch:

UPCOM

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm

soát (BKS) và Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOAT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CÓ ĐỒNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số	21/4/2023	1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
	04/2023/NQ- ÐНÐСÐ		2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.
			3. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2022.
			4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.
			5. Thông qua mức tiền lương, thù lao chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
			6. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.
			7. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ

	và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của CTCP Công trình đô thị Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
	8. Thời gian, hiệu lực thi hành.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐÔNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	The side HDOT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		
TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	1/11/2018	-	
2	Phạm Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	21/4/2018	-	
3	Lê Chí Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó GĐ	21/4/2018	-	
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	Thành viên HĐQT kiêm kế toán trưởng	8/2016	-	
5	Đinh Thị Hằng	Thành viên HĐQT Không điều hành	24/4/2021		

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Minh Dũng	08/08	100%	
2	Phạm Thái Sơn	08/08	100%	
3	Lê Chí Hiền	07/08	88%	
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	08/08	100%	
5	Đinh Thị Hằng	07/08	88%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Giám đốc về công tác điều hành và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

- + Ban Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra.
- + Ban Giám đốc luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật và điều lệ công ty trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối các nguồn kinh phí, tiết kiệm chỉ phí SXKD trong điều kiện giá cả vật tư, nguyên vật liệu tăng cao đảm bảo hiệu quả tối ưu trong sản xuất kinh doanh.
- + Cán bộ quản lý tại các Phòng đều thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công.
- + Trong năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt công tác điều hành, duy trì ổn định tình hình sản xuất tại công ty. Triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo nội dung Nghị quyết đã được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật hiện hành.
- 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.
- 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	31/01/2023	Phê duyệt kế hoạch thu chi năm 2023	100%
2.	Nghị quyết số 02/NQ -HĐQT	25/02/2023	 Thông qua ngày chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 	100%
3.	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	25/02/2023	Phê duyệt mức giá khởi điểm để đưa ra đấu giá đối với 7 xe ô tô thanh lý	100%
4.	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 04/2023/NQ- ĐHĐCĐ	21/4/2023	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023	100%
5.	Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT	08/5/2023	Về việc chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông đợt 2 năm 2022	100%
6	Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-HĐQT	03/7/2023	Phê duyệt mức giá khởi điểm để đưa ra đấu giá đối với 2 xe ô tô thanh lý	100%

III. BAN KIĖM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

тт	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Việt Dũng	Trưởng BKS	8/ 2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát			Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Dũng	02/02	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	02/02	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thu Hiền	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoat đông của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 đã được thông qua.
 - Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

* Giám sát đối với Ban Giám đốc

Ban Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Giám sát đối với cổ đông

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2023, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị công ty từ phía HĐQT và Ban điều hành công ty. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Thái Sơn	13/9/1979	Kỹ sư thủy lợi	27/4/2021
2	Ông Lê Chí Hiền	19/8/1979	Kỹ sư lâm học	27/4/2021

V. KÉ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	
Bà Phạm Thị Hải Quỳnh	31/7/1987	Thạc sỹ QTKT	27/4/2021	

VI. ĐÀO TẠO VÈ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

VI. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

- 1. Danh sách về người liên quan của công ty: Phụ lục 01 đính kèm.
- Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: Không có
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý

khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỎ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

- 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 03 đính kèm.
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Phụ lục 04 đính kèm.

IX. CÁC VẢN ĐÈ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Luu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CH HĐƠT

Minh Dũng



//
11/-
11-
1100
11 -3
11-
11-2
11 .
11 +
11 -
11 -
11.
"

000	0001446	PI	IŲ LŲC 01: 1	DANH SÁCH VÈ	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	CỦA CÔNG	TY		
Σ CÔI ★ Sta	NG TRÌNH. D NG TRÌNH. D NG TRÌNH. D NH ĐỊNH THẦN NH T. NH.	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	HỘI ĐÒNG QU	ĂN TRỊ							
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Ông Lê Chí Hiền		Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
4	Bà Phạm Thị Hái Quỳnh		Thành viên HĐQT						Người nội bộ, người QLDN

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
5	Bà Đinh Thị Hằng		Thành viên HĐQT						Cổ đông lớn
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
II	BAN KIĖM SOÁ	T							
1	Ông Trần Việt Dũng		Trường Ban KS				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Bà Nguyễn Thu Hiền		Kiểm soát viên						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
Ш	BAN ĐIỀU HÀN	H							
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc						Người nội bộ
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh (Đã trình bày tại mục I)		Kế toán trưởng				-		Người nội bộ
IV	тни ку нәот								
1	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT						
v	CÔNG TY MỆ/O	CÔNG TY CO	N (KHÔNG (CÓ)					
VI	CÁ NHÂN/TÓ C	CHỨC NẨM (GIỮ TRÊN 10	% VÓN ĐIỀU LỆ (CÔNG TY				
1	UBND tinh Nam Định								Cổ đông Nhà nước

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
									nắm giữ 51% Vốn
									Điều lệ
	Cá nhân có liên								Người
	quan:								đại diện phần vốn
-	Ông Đỗ Minh								Nhà
	Dũng (Đã trình								nước tại
1	bày tại mục I)								Công ty



PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CÓ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ON D NA	1	H Tếp tổ chực/cá H Sphân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7 01	1								
	2								
	3								

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ONG TY	Sic.									
PHĀI IG TRI	PHÂN CHÚC/CÁ THINH TÊN TÔ THINH CHÚC/CÁ NHÂN	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày c cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
M-1.		giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	HỘI ĐÔNG QUẢ	N TRĮ								
	Ông Đỗ Minh		Chù					44.300 CP (cá nhân)	2,4%	Người đại diện phần
1	Dũng		tịch HĐQT					939.297 CP (đại diện vốn)	51%	vốn nhà nước
1.1	Tổ chức có liên quan									
	UBND tinh Nam Định							939.297 CP	51%	Cổ đông Nhà nước
1.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đỗ Quang Thiện									Bố đẻ
2	Bùi Thị Quy								1	Mę đẻ
3	Phạm Đức Hiếu									Bố vợ
4	Phạm Thị Chè									Mę vợ
5	Đỗ Minh Tân									Anh trai
6	Trần Thị Lộc									Chị dâu
7	Đỗ Thị Hạnh									Chị gái
8	Phạm Văn Tâm									Anh rề

	TÊN TÔ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày c cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu CP	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Đỗ Minh Trí									Em trai
10	Nguyễn Thị Thông									Em dâu
11	Phạm Thị Hồng Thắm									Vợ
12	Đỗ Thị Minh Châu									Con
13	Đỗ Thị Hồng Liên									Con
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					16.200 CP	0,88%	
2.1	Tổ chức có liên quan:									
-										
2.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đỗ Thị Phượng									Vợ
2	Phạm Diệp Anh									Con còn nhỏ
3	Phạm Tú Anh			* .						Con còn

	TÊN TÔ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H) chiếu, ngày (cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu CP	
тт	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	cuối kỳ (%)	Ghí chú
										nhỏ
4	Phạm Việt Anh									Con còn nhỏ
4	Phạm Sơn Ca									Bố đẻ
5	Vũ Thị Thanh									Mẹ đẻ
6	Phạm Thu Thủy									Chị gái
7	Đoàn Tất Đạt									Anh rê
8	Phạm Thu Ngân									Chị gái
9	Mai Chí Thiện									Anh rề
10	Phạm Ngọc Hà									Em gái
11	Lương Anh Tuấn									Em rê
12	Đỗ Văn An									Bố vợ
13	Nguyễn Thị Nhiễu									Mę vợ
3	Ông Lê Chí Hiền		Thành viên HĐQT kiêm PGĐ					16.200 CP	0,88%	

	TÊN TÔ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày c cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu CP	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.1	Tổ chức có liên quan:									
-										
3.2	Cá nhân có liên quan:									
1	Lê Văn Lập (Lê Ngọc Trung)									Bố đẻ
2	Trần Thị Yến									Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Hiền									Bố vợ
4	Đinh Thị Đào									Mę vợ
5	Phạm Thị Thanh Hương							5.200	0,28%	Vợ
6	Lê Thị Ngọc Lan									Chị gái
7	Vũ Văn Ánh									Anh rề
8	Lê Hồng Quang									Anh trai
9	Võ Thị Kim Ngân									Chị dâu
10	Lê Hồng Vân									Em gái
11	Trần Đức Tuấn									Em rê
12	Lê Gia Linh									Con gái
13	Lê Minh Quân									Con trai
14	Lê Phạm Nam Giang									Con trai

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày c cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỳ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Thành viên HĐQT					20.500 CP	1,11%	
4.1	Tổ chức có liên quan									
-										
4.2	Cá nhân có liên quan									
1	Phạm Quốc Đình									Bố đẻ
2	Đoàn Thị Sinh									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Tường									Chồng
4	Nguyễn Văn Hồng									Bố chồng
5	Bùi Thị Muôn									Mẹ chồng
6	Phạm Phương Trình									Anh ruột
7	Nguyễn Phương Thảo									Con gái
5	Bà Đinh Thị Hằng							155.454	8,44%	
5.1	Tổ chức có liên quan									
-										

	TÊN TÔ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỨC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trần Đức Tuấn									Bố đẻ
2	Chu Thị Hiệu							1		Mẹ đẻ
3	Trần Thị Lan Anh									Vợ
4	Trần Hà Linh									Con
5	Trần Đức Duy									Con
6	Trần Đình Vân									Bố vợ
7	Bùi Thị Nội									Mę vợ
2	Bà Nguyễn Thu Hiền		Thành viên BKS					5.200 CP	0,28%	
2.1	Tổ chức có liên quan:									
2.2	Cá nhân có liên quan									
1	Nguyễn Quang Hoa									Bố đẻ
2	Trần Thị Mỳ									Mę đẻ
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh									Em gái
4	Nguyễn Thu An									Em gái

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/Hộ	chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỨC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỳ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên					6.000 CP	0,33%	
3.1	Tổ chức có liên quan:									
3.2	Cá nhân có liên quan									
1	Trần Văn Minh									Bố đẻ
2	Trần Thị Hợi									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Hải									Bố chồng
4	Đỗ Thị Minh									Mẹ chồng
5	Nguyễn Ngọc Nam									Chồng
6	Nguyễn Tuấn Nghĩa									Con trai
7	Nguyễn Nam Khánh									Con trai
7	Trần Thị Thu Hằng									Chị gái
8	Vũ Văn Dương									Anh rể
9	Trần Thị Hà Giang									Chị gái

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày c cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỳ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
10	Vũ Quốc Vương									Anh rễ
11	Trần Thị Hải Hà									Em gái
12	Lê Hoàng Anh									Em rê
Ш	BAN GIÁM ĐÓC	VÀ KÉ TO	ÁN TRƯ	ČNG						
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc							
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc							
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh (Đã trình bày tại mục I)		Kế toán trưởng							
IV	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT					5.300	0.28%	
1	Lê Xuân Đậy									Bố chồng

	TÊN TỔ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/Hộ	chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Lê Thị Thêu									Mẹ chồng
3	Lê Đặng Khánh Linh									Con gái
4	Lê Đặng Khánh Nhi									Con gái
5	Lê Xuân Đông									Chồng
6	Đặng Văn Bến									Bố đẻ
7	Bùi Thị Mùi									Mẹ đẻ
8	Đặng Thị Mai									Chị ruột
9	Đinh Văn Thu									Anh rề
10	Đặng Văn Quân									Anh ruột
11	Vũ Thị Hồng Gấm									Chị Dâu

PHỤ LỤC 04:

CÔNG TY

CỔ PHẨN
GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỚI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

CÔNG TRÌNH

ANT		Nation thire him	roi thực hiện		Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	
\perp	-	giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Lý do tăng giảm
5	H-1.	Đỗ Minh Dũng	Người nội bộ	37.600	2,04%	44.300	2,4%	Mua chuyển nhượng từ các cổ đông